

TÀI LIỆU TOÁN NÂNG CAO LỚP 11

HƯỚNG DẪN BÀI TẬP VỀ NHÀ

Liên hệ đăng kí học: 0832.64.64.64

Câu 1. Chứng minh các dãy số sau là cấp số nhân, tìm số hạng đầu, công bội và viết công thức số hạng tổng quát dạng $u_n = u_1 \cdot q^{n-1}$.

a) $u_n = 2 \cdot 4^n$. b) $v_n = 3^{n+1}$. c) $w_n = \frac{3}{2^n}$

HD:

a) Xét dãy số (u_n) với $u_n = 2 \cdot 4^n$.

Tỉ số $\frac{u_{n+1}}{u_n} = \frac{2 \cdot 4^{n+1}}{2 \cdot 4^n} = 4$ không đổi, nên (u_n) là cấp số nhân với công bội $q = 4$, số hạng đầu

$$u_1 = 2 \cdot 4^1 = 8.$$

Số hạng tổng quát $u_n = 8 \cdot 4^{n-1}$.

b) Xét dãy số (v_n) với $v_n = 3^{n+1}$.

Tỉ số $\frac{v_{n+1}}{v_n} = \frac{3^{n+2}}{3^{n+1}} = 3$ không đổi, nên (v_n) là cấp số nhân với công bội $q = 3$, số hạng đầu $v_1 = 3^2 = 9$.

Số hạng tổng quát $v_n = 9 \cdot 3^{n-1}$.

c) Xét dãy số (w_n) với $w_n = \frac{3}{2^n}$.

Tỉ số $\frac{w_{n+1}}{w_n} = \frac{\frac{3}{2^{n+1}}}{\frac{3}{2^n}} = \frac{3}{2^{n+1}} \cdot \frac{2^n}{3} = \frac{1}{2}$ không đổi, nên (w_n) là cấp số nhân, với công bội $q = \frac{1}{2}$, số hạng đầu

$$w_1 = \frac{3}{2}.$$

Số hạng tổng quát $w_n = \frac{3}{2} \cdot \left(\frac{1}{2}\right)^{n-1} = \frac{3}{2} \cdot \frac{1}{2^{n-1}}$.

Câu 2. Tìm cấp số nhân có 4 số hạng, biết rằng tổng của số hạng đầu và số hạng cuối bằng 27 và tích của hai số hạng còn lại bằng 72.

HD:

Gọi số hạng đầu và công bội của cấp số nhân đó lần lượt là U_1, q .

Theo đề bài ta có hệ phương trình.

$$\begin{cases} U_1 + U_1 q^3 = 27 \\ U_1 \cdot U_1 q^3 = 72 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} U_1 q^3 = 27 - U_1 \\ U_1^2 - 27U_1 + 72 = 0 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} U_1 q^3 = 27 - U_1 \\ U_1 = 3 \\ U_1 = 24 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} U_1 = 3 \\ q = 2 \\ U_1 = 24 \\ q = \frac{1}{2} \end{cases}$$

Có 2 cấp số nhân thỏa mãn yêu cầu đề bài 3;6;12;24 và 24;12;6;3.

Câu 3. Xác định số hạng đầu và công bội và số hạng tổng quát của cấp số nhân sau.

$$\text{a) } \begin{cases} u_7 + u_1 = 325 \\ u_1 - u_3 + u_5 = 65 \end{cases} \quad \text{b) } \begin{cases} u_1 + u_2 + u_3 = 21 \\ \frac{1}{u_1} + \frac{1}{u_2} + \frac{1}{u_3} = \frac{7}{12} \end{cases}$$

HD:

a) Gọi q là công bội của cấp số nhân.

$$\begin{cases} u_7 + u_1 = 325 \\ u_1 - u_3 + u_5 = 65 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} u_1 q^6 + u_1 = 325 \\ u_1 - u_1 q^2 + u_1 q^4 = 65 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} u_1 (q^2 + 1)(q^4 - q^2 + 1) = 325 \\ u_1 (q^4 - q^2 + 1) = 65 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} q^2 + 1 = 5 \\ u_1 (q^4 - q^2 + 1) = 65 \end{cases}$$

$$\text{Suy ra, } \Leftrightarrow \begin{cases} q = \pm 2 \\ u_1 = 5 \end{cases}$$

Vậy cấp số nhân có $u_1 = 5; q = \pm 2; u_n = 5 \cdot (\pm 2)^{n-1} (n \geq 2)$.

b) Gọi q là công bội của cấp số nhân.

$$\begin{cases} u_1 + u_2 + u_3 = 21 \\ \frac{1}{u_1} + \frac{1}{u_2} + \frac{1}{u_3} = \frac{7}{12} \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} u_1 + u_1 q + u_1 q^2 = 21 \\ \frac{1}{u_1} + \frac{1}{u_1 q} + \frac{1}{u_1 q^2} = \frac{7}{12} \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} u_1 (1 + q + q^2) = 21 \\ \frac{1 + q + q^2}{u_1 q^2} = \frac{7}{12} \end{cases}$$

$$\Leftrightarrow \begin{cases} u_1 (1 + q + q^2) = 21 \\ \frac{u_1 (1 + q + q^2)}{u_1^2 q^2} = \frac{7}{12} \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} u_1 (1 + q + q^2) = 21 \\ \frac{1}{(u_1 q)^2} = \frac{1}{36} \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} u_1 (1 + q + q^2) = 21 \\ u_2^2 = 36 \end{cases}$$

$$\Leftrightarrow \begin{cases} u_1 (1 + q + q^2) = 21 \\ \begin{cases} u_2 = 6 \\ u_2 = -6 \end{cases} \quad (*) \end{cases}$$

TH1. $u_2 = 6$

Thay $u_2 = 6$ vào hệ phương trình (*) ta được.

$$\Leftrightarrow \begin{cases} u_1(1+q+q^2) = 21 \\ u_1q = 6 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} \frac{6}{q}(1+q+q^2) = 21 \\ u_1 = \frac{6}{q} \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} 6q^2 - 15q + 6 = 0 \\ u_1 = \frac{6}{q} \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} q = 2 \\ u_1 = 3 \\ q = \frac{1}{2} \\ u_1 = 12 \end{cases}$$

TH2. $u_2 = -6$

Thay $u_2 = -6$ vào hệ phương trình (*) ta được.

$$\Leftrightarrow \begin{cases} u_1(1+q+q^2) = 21 \\ u_1q = -6 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} \frac{-6}{q}(1+q+q^2) = 21 \\ u_1 = \frac{-6}{q} \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} 6q^2 + 27q + 6 = 0 \\ u_1 = \frac{-6}{q} \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} q = \frac{-9 \pm \sqrt{65}}{4} \\ u_1 = \frac{27 \pm 3\sqrt{65}}{2} \end{cases}$$

Vậy với $\forall n \geq 2$ ta có các cấp số nhân như sau.

$$u_1 = 2; q = 3; u_n = 2 \cdot 3^{n-1}$$

$$u_1 = \frac{1}{2}; q = 12; u_n = \frac{1}{2} \cdot 12^{n-1}$$

$$u_1 = \frac{27 \pm 3\sqrt{65}}{2}; q = \frac{-9 \pm \sqrt{65}}{4}; u_n = \frac{27 \pm 3\sqrt{65}}{2} \cdot \left(\frac{-9 \pm \sqrt{65}}{4}\right)^{n-1}$$

Câu 4. Cho cấp số nhân (u_n) có công bội q và thỏa

$$\begin{cases} u_1 + u_2 + u_3 + u_4 + u_5 = 49 \left(\frac{1}{u_1} + \frac{1}{u_2} + \frac{1}{u_3} + \frac{1}{u_4} + \frac{1}{u_5} \right) \\ u_1 + u_3 = 28 \end{cases}$$

Xác định giá trị của u_{13} .

HD:

Nhận xét: Nếu u_1, u_2, u_3, u_4, u_5 là một cấp số nhân với công bội q thì $\frac{1}{u_1}, \frac{1}{u_2}, \frac{1}{u_3}, \frac{1}{u_4}, \frac{1}{u_5}$ cũng tạo

thành cấp số nhân với công bội $\frac{1}{q}$.

Do đó từ giả thiết ta có

$$\begin{cases} u_1 \cdot \frac{q^5 - 1}{q - 1} = 49 \left(\frac{1}{u_1} \cdot \frac{q^5 - 1}{q - 1} \right) & (1) \\ u_1 + u_1 q^2 = 28 & (2) \end{cases}$$

Phương trình (1) $\Leftrightarrow u_1 \cdot \frac{q^5 - 1}{q - 1} = \frac{49}{u_1} \left(\frac{q^5 - 1}{q^4 (q - 1)} \right) \Leftrightarrow u_1^2 q^4 = 49 \Leftrightarrow u_1 q^2 = \pm 7$.

Với $u_1 q^2 = -7$. Thay vào (2), ta được $u_1 - 7 = 28 \Leftrightarrow u_1 = 35$. Suy ra $q^2 = -\frac{7}{35}$ (vô lý).

Với $u_1 q^2 = 7$. Thay vào (2), ta được $u_1 + 7 = 28 \Leftrightarrow u_1 = 21$. Vậy $\begin{cases} u_1 = 21 \\ q = \frac{-1}{\sqrt{3}} \end{cases}$ hoặc $\begin{cases} u_1 = 28 \\ q = \frac{1}{\sqrt{3}} \end{cases}$.

Khi đó $u_{13} = u_1 \cdot q^{12} = \frac{7}{243}$.